TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 119/2023/QĐST – HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2023/TLST – HNGĐ, ngày 04/8/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988

Đều có HKTT: Xóm LK, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988

Đều có HKTT: Xóm LK, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục hai con Nguyễn Thị Lệ Q, sinh ngày 29/12/2010 và Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 11/5/2016. Chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (mỗi con 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 9/2023 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở; Chị T, anh Q đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000036 ngày 04/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Chị T đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện LS;
- Chi cục THADS huyện LS;
- UBND xã CY;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

Nguyễn Thị Thu Mai